

NÂNG CAO NHẬN THỨC, TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC LỰC LƯỢNG VỀ BỒI DƯỠNG KỸ NĂNG KHAI THÁC HỌC LIỆU SỐ TRONG DẠY HỌC CÁC MÔN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN Ở TRƯỜNG SĨ QUAN CHÍNH TRỊ

Nguyễn Thị Ngọc Dung
Trường Sĩ quan Chính trị

Tóm tắt: Bài báo nghiên cứu vai trò và thực trạng công tác bồi dưỡng kỹ năng khai thác học liệu số trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn tại Trường Sĩ quan Chính trị. Trên cơ sở phân tích những hạn chế hiện nay, bài viết đề xuất hệ thống giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao nhận thức, phát huy trách nhiệm của các lực lượng góp phần đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo.

Từ khóa: Học liệu số, bồi dưỡng kỹ năng, Trường Sĩ quan Chính trị, Khoa học xã hội và nhân văn.

RAISING AWARENESS AND RESPONSIBILITY OF FORCES FOR TRAINING SKILLS IN EXPLOITING DIGITAL LEARNING MATERIALS IN TEACHING SOCIAL SCIENCES AND HUMANITIES AT THE POLITICAL OFFICER SCHOOL

Nguyen Thi Ngoc Dung
Political Officer School

Abstract: The article studies the role and current status of training skills in exploiting digital learning materials in teaching social sciences and humanities at the Political Officer School. Based on the analysis of current limitations, the article proposes a system of synchronous solutions to raise awareness and promote the responsibility of forces to contribute to innovation and improve the quality of education and training.

Keywords: Digital learning materials, skills training, Political Officer School, Social Sciences and Humanities.

Nhận bài: 16/07/2025

Phản biện: 16/08/2025

Duyệt đăng: 21/08/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Sự phát triển vượt bậc của khoa học và công nghệ, đặc biệt là cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đã tạo ra một kỷ nguyên mới - kỷ nguyên số hóa. Trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, chuyển đổi số không còn là xu hướng mà đã trở thành một yêu cầu khách quan, tất yếu. Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quá trình dạy và học, trong đó khai thác và sử dụng hiệu quả học liệu số, đã mở ra những chân trời mới, phá vỡ giới hạn không gian, thời gian và phương thức truyền thống.

Tại các cơ sở đào tạo quân đội, đặc biệt là Trường Sĩ quan Chính trị - cái nôi đào tạo cán bộ chính trị, việc đổi mới phương pháp giáo dục, nâng cao chất lượng đào tạo là nhiệm vụ trọng yếu. Các môn Khoa học xã hội và nhân văn (KHXX&NV) tại Trường có vị trí đặc biệt quan trọng, vừa cung cấp tri thức nền tảng về chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, vừa bồi dưỡng phẩm chất chính trị, bản lĩnh, đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ sĩ quan tương lai. Để đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ “xây dựng hệ thống nhà trường quân đội tinh, gọn, mạnh, chuyên sâu, hiện đại”, việc đổi mới phương pháp dạy học là không thể thiếu, trong đó

việc bồi dưỡng kỹ năng khai thác học liệu số giữ vai trò then chốt. Tuy nhiên, trên thực tế, nhận thức và trách nhiệm của các lực lượng liên quan về vấn đề này vẫn còn những hạn chế nhất định, chưa thực sự tương xứng với tiềm năng và yêu cầu của thực tiễn. Do đó, việc nghiên cứu các giải pháp nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm là một nhiệm vụ cấp bách, có ý nghĩa khoa học và thực tiễn sâu sắc.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Vai trò và thực trạng của việc bồi dưỡng kỹ năng khai thác học liệu số

2.1.1. Vai trò của học liệu số trong dạy học các môn Khoa học xã hội và nhân văn

Học liệu số, hay còn được gọi là học liệu điện tử, là một thuật ngữ đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo xác định rõ ràng: “Học liệu số là tập hợp các phương tiện điện tử phục vụ dạy và học, bao gồm: giáo trình điện tử, sách giáo khoa điện tử, tài liệu tham khảo điện tử, bài kiểm tra đánh giá điện tử, bản trình chiếu, bảng dữ liệu, các tệp âm thanh, hình ảnh, video, bài giảng điện tử, phần mềm dạy học, thí nghiệm mô phỏng và các học liệu được số hóa khác”.

Trong bối cảnh giảng dạy các môn KHXH&NV tại Trường Sĩ quan Chính trị, học liệu số đóng vai trò quan trọng, tạo ra một môi trường học tập đa chiều và sinh động. Các môn học như Triết học, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Lịch sử Đảng, và Tâm lý học,... vốn giàu tính lý thuyết, trở nên cụ thể và dễ hình dung hơn nhờ các tài liệu số như video tư liệu, phim tài liệu, hình ảnh, bản đồ số, và phóng sự. Điều này giúp kích thích hứng thú và tư duy của học viên.

Học liệu số giúp mở rộng không gian và thời gian học tập, giải phóng học viên khỏi những giới hạn của giảng đường và thư viện truyền thống. Họ có thể chủ động tiếp cận kho tàng học liệu số khổng lồ trên internet, bao gồm các thư viện số và cơ sở dữ liệu học thuật, để phục vụ cho việc tự nghiên cứu và đào sâu kiến thức. Học liệu số cũng là nền tảng thiết yếu để giảng viên đổi mới phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, áp dụng các phương pháp tích cực như dạy học dự án, thảo luận nhóm trực tuyến, và lớp học đảo ngược (flipped classroom), từ đó phát huy tính chủ động, sáng tạo và năng lực tự học của người học. Cuối cùng, học liệu số cho phép giảng viên và học viên cập nhật kịp thời những kiến thức và nghiên cứu mới nhất, tiếp cận các quan điểm đa chiều về một vấn đề, đảm bảo tính thời sự và tính khoa học cho bài giảng.

2.1.2. Thực trạng bồi dưỡng kỹ năng khai thác học liệu số tại Trường Sĩ quan Chính trị

Công tác giáo dục và đào tạo của Trường Sĩ quan Chính trị đã đạt được nhiều thành tựu nổi bật. Nhà trường đã chú trọng đầu tư xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin, phòng học chuyên dùng đa phương tiện, hệ thống thư viện số, và đã triển khai một số hệ thống quản lý học tập điện tử. Tuy nhiên, việc bồi dưỡng kỹ năng khai thác học liệu số vẫn còn những hạn chế nhất định.

Thứ nhất, về nhận thức, mặc dù Ban Giám hiệu đã có nhiều chủ trương đúng đắn, song thực tế cho thấy “công tác lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới, đột phá nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo ở một số chi bộ chưa toàn diện”. Nhận thức về tầm quan trọng của học liệu số và kỹ năng khai thác nó chưa đồng đều. Một bộ phận giảng viên, đặc biệt là các thế hệ đi trước, vẫn còn tâm lý e ngại, chưa sẵn sàng thay đổi phương pháp truyền thống. Họ vẫn tập trung vào việc giảng dạy theo giáo trình, tài liệu in sẵn mà ít khai thác các nguồn tài

nguyên số. Về phía học viên, mặc dù lớn lên trong kỷ nguyên số, quen thuộc với các thiết bị công nghệ, nhưng kỹ năng tìm kiếm, chọn lọc và đánh giá thông tin khoa học lại còn yếu. Họ dễ bị sa đà vào các nguồn thông tin không chính thống, thiếu kiểm chứng trên Internet, dẫn đến việc tiếp thu tri thức chưa chính xác, thiếu tính hệ thống.

Thứ hai, về trách nhiệm, việc bồi dưỡng kỹ năng này chủ yếu mang tính tự phát, tự nghiên cứu là chính, chưa có một chương trình, kế hoạch bài bản và xuyên suốt. Trách nhiệm của các lực lượng chưa được phân định rõ ràng. Cán bộ quản lý tuy đã chỉ đạo nhưng chưa thật sự sâu sát, thiếu các cơ chế, chính sách cụ thể để khuyến khích, động viên. Đội ngũ giảng viên, bên cạnh vai trò truyền thụ tri thức, chưa phát huy đầy đủ vai trò là người định hướng, hướng dẫn học viên cách thức khai thác học liệu số một cách khoa học. Các cơ quan chức năng, đặc biệt là Thư viện, chưa thực sự trở thành trung tâm hỗ trợ đắc lực về nguồn tài nguyên số cho giảng viên và học viên.

Thứ ba, về chất lượng bồi dưỡng, các buổi tập huấn, hội thảo về ứng dụng công nghệ thông tin tuy có tổ chức nhưng còn mang tính chung chung, chưa đi sâu vào đặc thù của từng môn học KHXH&NV. Nội dung chủ yếu tập trung vào việc sử dụng phần mềm, công cụ mà ít chú trọng đến phương pháp luận, tư duy khai thác tri thức số. Từ đó, người học và người dạy khó có thể áp dụng hiệu quả vào thực tiễn chuyên môn.

2.2. Giải pháp nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các lực lượng

Để khắc phục những hạn chế trên, cần có sự phối hợp đồng bộ và quyết liệt từ nhiều phía, từ cán bộ quản lý, giảng viên cho đến học viên.

2.2.1. Nâng cao nhận thức và vai trò của cán bộ quản lý

Cán bộ quản lý giữ vai trò quyết định trong việc định hướng, chỉ đạo và tạo môi trường thuận lợi để triển khai các giải pháp. Ban Giám hiệu và các cơ quan chức năng cần xác định bồi dưỡng kỹ năng khai thác học liệu số là một nhiệm vụ chiến lược, phù hợp với chủ trương của Bộ Quốc phòng về đổi mới giáo dục, đào tạo. Cần ban hành các nghị quyết, kế hoạch cụ thể, đưa nội dung này vào tiêu chí thi đua hằng năm của các khoa, bộ môn và từng cá nhân. Điều này tạo ra một “áp lực” tích cực, buộc các lực lượng phải có hành động cụ thể. Tạo động lực khuyến khích bằng cách biểu dương,

khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong việc ứng dụng công nghệ vào dạy học. Đồng thời, đưa các tiêu chí về kỹ năng khai thác và sử dụng học liệu số vào quá trình đánh giá giảng viên và học viên. Theo tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”, cán bộ quản lý cần làm gương, tiên phong trong việc học tập và ứng dụng công nghệ, từ đó tạo sức lan tỏa mạnh mẽ trong toàn Trường.

2.2.2. *Phát huy trách nhiệm của đội ngũ giảng viên*

Giảng viên là nhân tố trực tiếp, quyết định chất lượng của quá trình dạy và học. Cần tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu, định kỳ, theo từng khoa, bộ môn. Nội dung tập huấn không chỉ về công cụ, mà còn về phương pháp sư phạm số. Giảng viên cần trở thành người hướng dẫn, định hướng cho học viên cách tiếp cận, đánh giá và sử dụng nguồn học liệu số một cách hiệu quả, tránh bị sa đà vào “rác” thông tin. Bản thân giảng viên phải là người tiên phong trong việc tự học, tự bồi dưỡng, cập nhật các kiến thức, công nghệ mới. Trong Nghị quyết về xây dựng đội ngũ nhà giáo của Đảng uỷ Trường Sĩ quan Chính trị cũng đã nhấn mạnh: “Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục có sự phát triển cả về số lượng, chất lượng, có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, trách nhiệm cao; kiến thức, năng lực chuyên môn, phương pháp sư phạm, trình độ ngoại ngữ, tin học, kiến thức thực tiễn cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ”. Điều này càng khẳng định trách nhiệm của giảng viên trong việc nâng cao trình độ, đặc biệt là về tin học và phương pháp sư phạm, để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2.2.3. *Tăng cường vai trò của cơ quan chức năng và thư viện*

Để nâng cao hiệu quả giảng dạy và học tập, vai trò của các phòng ban chức năng như Phòng Đào tạo, Phòng Chính trị và Phòng Khoa học quân sự đặc biệt là Thư viện cần được đẩy mạnh. Các đơn vị này đóng vai trò then chốt trong việc hỗ trợ, cung cấp nguồn lực và dịch vụ cần thiết. Đầu tiên, cần phối hợp xây dựng và số hóa nguồn học liệu số. Điều này bao gồm việc tập trung phát triển kho học liệu số chuyên ngành KHXX&NV, phục vụ đặc thù của Nhà trường. Việc ưu tiên số hóa các giáo trình, tài liệu tham khảo quý, hiếm sẽ giúp bảo tồn và phổ biến tri thức. Đồng thời, cần thực hiện tốt chủ trương “phát triển cơ sở dữ liệu

bài giảng điện tử, học liệu số trên mạng truyền số liệu quân sự” để xây dựng một kho tài nguyên số đồng bộ và dễ tiếp cận. Thứ hai, các đơn vị cần tổ chức các khóa bồi dưỡng chuyên sâu có tính thực hành cao. Các chương trình này nên tập trung vào những kỹ năng cụ thể, thiết yếu như kỹ năng tìm kiếm thông tin học thuật, sử dụng các phần mềm thiết kế bài giảng e-learning, hay kỹ năng biên tập video và audio. Điều này sẽ giúp cán bộ, giảng viên và học viên làm chủ công nghệ và tạo ra những sản phẩm học thuật chất lượng cao. Cuối cùng, việc đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật là không thể thiếu. Đảm bảo hệ thống mạng internet tốc độ cao, ổn định cùng với việc trang bị đầy đủ máy tính, máy chiếu, và các thiết bị đa phương tiện tại các giảng đường và phòng học đa năng sẽ tạo điều kiện tốt nhất cho việc ứng dụng công nghệ vào giảng dạy và học tập.

2.2.4. *Nâng cao tính chủ động, trách nhiệm của học viên*

Để tối ưu hóa hiệu quả học tập trong môi trường số, việc nâng cao tính chủ động và trách nhiệm của học viên là vô cùng cần thiết. Là đối tượng thụ hưởng trực tiếp, mỗi học viên cần được trang bị tư duy và kỹ năng để làm chủ quá trình học tập của mình. Trước hết, học viên phải tích cực rèn luyện kỹ năng tự học, tự nghiên cứu. Điều này có nghĩa là học viên cần chủ động khai thác hiệu quả các nguồn học liệu số do giảng viên giới thiệu, đồng thời tìm kiếm và sàng lọc thông tin từ các nguồn tin cậy khác. Khả năng tự học không chỉ giúp bạn tiếp thu kiến thức sâu hơn mà còn xây dựng nền tảng cho việc học tập suốt đời. Bên cạnh đó, hãy tham gia đầy đủ các buổi hướng dẫn phương pháp học tập và kỹ năng khai thác thư viện số do Nhà trường tổ chức. Đây là cơ hội để bạn nắm vững các công cụ và phương pháp cần thiết, từ đó khai thác tối đa kho tài nguyên tri thức khổng lồ. Việc này sẽ giúp học viên tiết kiệm thời gian, công sức và đạt được kết quả tốt hơn. Cuối cùng, cần mạnh dạn đề xuất, phản hồi với giảng viên và Nhà trường. Hãy chia sẻ về những khó khăn, vướng mắc mà học viên gặp phải, cũng như những nhu cầu mong muốn được cung cấp thêm các học liệu số phục vụ cho việc học tập. Phản hồi của học viên không chỉ giúp ích cho bản thân họ mà còn góp phần xây dựng một môi trường học tập ngày càng hoàn thiện và phù hợp với nhu cầu thực tế.

III. KẾT LUẬN

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các lực lượng về bồi dưỡng kỹ năng khai thác học liệu số trong dạy học các môn KHXH&NV tại Trường Sĩ quan Chính trị là một nhiệm vụ cấp bách và mang tính chiến lược. Nó không chỉ góp phần hiện đại hóa giáo dục, mà còn trang bị cho đội ngũ sĩ quan tương lai những kỹ năng cần thiết để làm chủ

công nghệ, thích ứng với sự biến đổi không ngừng của xã hội. Bằng cách thực hiện đồng bộ các giải pháp từ lãnh đạo Nhà trường, cơ quan chức năng, giảng viên, đến bản thân học viên, Trường Sĩ quan Chính trị sẽ tiếp tục khẳng định vị thế là một trung tâm đào tạo cán bộ chính trị ưu tú, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên số.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Quốc phòng, Nghị quyết về đổi mới công tác giáo dục, đào tạo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng Quân đội trong tình hình mới, số 1657-NQ/QUTW ngày 20/12/2022, Hà Nội, 2022.
2. Bộ Giáo dục - Đào tạo, Thông tư 21/2017/TT-BGDĐT, Thông tư về quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục.
3. Đảng ủy Trường Sĩ quan Chính trị, Nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025, Hà Nội, 2024.
4. Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, 2011, tr. 360.
5. Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, 2011, tr. 284.
6. Đảng ủy Trường Sĩ quan Chính trị, Nghị quyết về xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục trong Nhà trường giai đoạn 2023 - 2030 và những năm tiếp theo, Hà Nội, 2024.